

Ứng dụng Blended learning trong giảng dạy Chủ nghĩa Xã hội khoa học ở Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông

Phùng Thanh Hoa

Email: pthoa@ictu.edu.vn
Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên
Đường Z115, Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

TÓM TẮT: Trước yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, Blended learning là một trong những phương pháp chiếm ưu thế. Tuy nhiên, làm thế nào để áp dụng mô hình mang lại kết quả tốt nhất trong quá trình dạy và học là vấn đề cần được tìm hiểu cụ thể. Tác giả bài viết nêu lên thực tiễn quá trình dạy và học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên. Kết quả khảo sát cho thấy kết quả học tập học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học khi sử dụng phương pháp học trực tiếp hoặc E-learning của sinh viên chưa thực sự hiệu quả. Qua đó, tác giả đề cập đến quá trình triển khai ứng dụng Blended learning của giảng viên bộ môn Lí luận Chính trị trong dạy học Chủ nghĩa xã hội khoa học tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông nhằm phát huy hiệu quả cao nhất trong quá trình dạy và học.

TỪ KHÓA: Dạy học kết hợp, học trực tuyến, Blended learning, giảng viên, sinh viên.

→ Nhận bài 08/11/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 20/12/2023 → Duyệt đăng 15/3/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410310>

1. Đặt vấn đề

Sinh viên chính là những chủ nhân tương lai của đất nước, do đó việc giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Trong quá trình học tập các môn Lí luận Chính trị nói chung cũng như môn Chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng đã trang bị những kiến thức cơ bản cho sinh viên làm tiền đề để tiếp thu những kiến thức chuyên ngành khác. Đồng thời, môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học còn cung cấp cho sinh viên một thế giới quan, phương pháp luận khoa học đúng đắn, rèn luyện bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng... Tuy nhiên, trong quá trình dạy và học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học ở Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên còn gặp rất nhiều những khó khăn nên chưa đạt được những yêu cầu cũng như mục đích đặt ra của môn học. Do đó, vấn đề đặt ra cần có phương pháp dạy và học phù hợp để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tại trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin đã làm xuất hiện rất nhiều hình thức dạy và học mới như: dạy học online hay dạy học trực tuyến, hình thức dạy học từ xa... Một hình thức dạy học mới hay còn gọi là dạy học kết hợp (Blended learning) ra đời dựa trên nền tảng cơ sở của sự kết hợp giữa hình thức dạy học trực tuyến và dạy học truyền thống trước đây. Do đó, phương pháp giảng dạy Blended learning được coi là một giải pháp hữu hiệu. Trong bài viết này, tác giả đề cập tới việc triển khai ứng dụng Blended learning vào

giảng dạy môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả học tập cho sinh viên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp điều tra xã hội học đối với 200 sinh viên K20 đã học xong môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học tại trường. Trên cơ sở đó, tác giả đề cập tới thực tiễn triển khai ứng dụng Blended learning vào giảng dạy Chủ nghĩa xã hội khoa học tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông nhằm phát huy hiệu quả tối đa của môn học.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Một số nội dung về Blended learning

a. Khái niệm

Học kết hợp (Blended learning) xuất phát từ nghĩa của từ “Blend” - tức là “pha trộn”. Theo tác giả Victoria L.Tinio Blended learning được hiểu là: “Blended learning để chỉ cách học kết hợp giữa hình thức lớp học truyền thống và các giải pháp E-learning” [1].

Dạy học kết hợp là sự kết hợp nhiều hình thức tổ chức dạy học khác nhau, sự kết hợp giữa học trực tuyến qua mạng với việc học truyền thống trên lớp. Khái niệm “Học tập hỗn hợp” chỉ hình thức kết hợp giữa phương thức học truyền thống với phương thức học có sự hỗ trợ của công nghệ, Internet. Để đạt được hiệu quả giáo dục cao nhất thì cần phải có sự kết hợp để tìm ra một

phương pháp dạy học tối ưu nhất. Trong tương lai, Blended learning sẽ là một xu hướng học mới và đem lại kết quả tối ưu trong giảng dạy.

Laura Stale và các cộng sự cho rằng: “*Blended learning là sự kết hợp (hay pha trộn) giữa các chế độ học tập trực tuyến khác nhau hoặc học trực tiếp và học trực tuyến. Học tập kết hợp ngày càng trở nên phổ biến với sự sẵn có của cả hai lựa chọn học tập trực tuyến đồng bộ và không đồng bộ*” [2].

Theo tác giả, Blended learning có thể hiểu phương pháp dạy học kết hợp hoạt động dạy học online và phương pháp truyền thống. Phương pháp dạy học này có thể mang lại kết quả tối ưu.

b. Một số mô hình chủ yếu của Blended learning

Mô hình Face-to-Face Drive: Mô hình này được sử dụng một cách rộng rãi và phổ biến tại các cơ sở giáo dục đại học. Bởi với mô hình học tập này phù hợp với những lớp học mà sinh viên có sự chênh lệch nhau về kiến thức và trình độ. Khi áp dụng Face-to-Face Drive thì dạy học trực tiếp là mô hình dạy học chính nhưng cũng sử dụng công nghệ thông tin vào việc cung cấp các bài giảng, giáo án, bài tập, bài kiểm tra, tài liệu học tập cho sinh viên. Sinh viên và giảng viên có thể gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với nhau. Do đó, với những vấn đề mà sinh viên gặp khó khăn thì giảng viên có thể hỗ trợ một cách kịp thời nhất.

Mô hình Rotation: Phương pháp này là biến thể của mô hình trạm học tập đã sử dụng trước đó. Sinh viên sẽ quay vòng lịch trình học tập trực tuyến độc lập và thời gian học tập trực tiếp. Mô hình luân phiên Rotation gồm 4 mô hình phụ: Station Rotation, Individual Rotation, Lab Rotation và Flipped Room. Với phương pháp này, mỗi nhóm sinh viên sẽ có những lịch trình khác nhau và được thiết kế bao gồm lịch học trực tuyến cũng như lịch học trực tiếp xen kẽ nhau. Theo một lịch trình đã được xuất bản trước đó thì sinh viên sẽ học kết hợp giữa hai mô hình học tập trực tuyến và truyền thống. Sinh viên nâng cao khả năng tự học, linh hoạt hơn trong quá trình học tập với những lịch trình được thiết kế một cách rõ ràng khi áp dụng mô hình này. Môi trường mà mô hình học tập này được sử dụng gồm: 1/ Các lớp đã sử dụng mô hình trạm học tập; 2/ Sinh viên được phân chia dựa trên trình độ năng lực nhận thức.

Mô hình linh hoạt (Flex model): Khi thực hiện theo mô hình này, giảng viên chỉ giữ vai trò là người định hướng cũng như hỗ trợ sinh viên học tập trong những giờ học trực tuyến. Trong các giờ học trực tiếp trên lớp, giảng viên sẽ dành phần lớn thời gian để giải đáp những thắc mắc của sinh viên. Với mô hình học tập này, sinh viên sẽ phát huy một cách tối đa khả năng tự nghiên cứu, khả năng tự theo dõi cũng như tự làm chủ của mình để tạo ra những kết quả tốt nhất.

Mô hình Online Lab: Khi áp dụng mô hình này, sinh viên sẽ học ở các phòng máy hay phòng nghiên cứu theo

hình thức trực tuyến. Tuy nhiên, sinh viên phải chịu sự giám sát nhưng không nhất thiết phải là giảng viên. Ưu điểm của mô hình này sẽ giảm bớt áp lực của các lớp học trực tiếp, giảm bớt số lượng giảng viên nhưng nhà trường lại phải thuê thêm số lượng người giám sát cho các lớp học. Sinh viên đến phòng học thực hành hoàn thành nội dung bài học và học trực tuyến hoàn toàn.

Mô hình Self-blended: Đây là mô hình tự học cho phép sinh viên đăng kí học các khóa học không có trong chương trình học truyền thống. Đồng thời, để bổ sung những kiến thức, bổ sung những kỹ năng mềm, nâng cao trình độ bản thân... thì sinh viên có thể tự kiểm soát được thời gian học của mình cũng như những nội dung mà mình đã chọn. Mô hình này rất phù hợp với đào tạo bậc Đại học và để đạt được kết quả tối ưu thì các cơ sở giáo dục đại học cần có nền tảng công nghệ hướng tới cung cấp cho sinh viên những khoá học chất lượng nhất.

Mô hình học Online driver: Đây là mô hình hoàn toàn sử dụng hình thức giảng dạy trực tuyến. Thông qua các nền tảng trực tuyến thì sinh viên có thể học tập từ xa. Do học trực tuyến hoàn toàn nên yêu cầu hỗ trợ cũng như đòi hỏi về công nghệ nhiều nhất. Mọi tài liệu, thông tin hướng dẫn, bài giảng... sẽ được giảng viên cung cấp cho sinh viên trên hệ thống mạng. Mô hình này rất phù hợp với đối tượng sinh viên là những người vừa đi làm vừa đi học bởi sự linh động về không gian, thời gian, địa điểm học. Giảng viên thực hiện nhiệm vụ điều phối, giải đáp thắc mắc của sinh viên trên nền tảng trực tuyến. Do đó, để phát huy hiệu quả tối đa của Online driver thì cần phải lựa chọn một nền tảng công nghệ với công cụ phân tích, đánh giá hợp lí và mạnh mẽ.

2.2.2. Thực tiễn giảng dạy môn Chủ nghĩa Xã hội khoa học tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông

Tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, mô hình Blended learning được bắt đầu thực hiện thử nghiệm trong chương trình đào tạo từ K21. Việc vận dụng Blended learning vào trong giảng dạy với một thời gian thực hiện chưa được nhiều nên việc thiết kế tiến trình dạy học chưa được thực hiện một cách khoa học. Do đó, trong quá trình thực tiễn khi áp dụng vào dạy và học thì hiệu quả mang lại chưa thực sự cao. Khi thực hiện cả giảng viên cũng như sinh viên vẫn còn gặp những khó khăn nhất định trong cách thức tiếp cận. Năm học 2023 - 2024, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông đã chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cần thiết để sẵn sàng ứng dụng với các học phần trong chương trình đào tạo trong đó có môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học theo mô hình Blended learning.

Trước yêu cầu của chuyển đổi số giáo dục, nhà trường đang thực hiện theo Thông tư 08 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định: “*Đối với đào tạo theo hình*

thức chính quy và vừa làm vừa học, tối đa 30% tổng khối lượng của chương trình đào tạo được thực hiện bằng lớp học trực tuyến”. Do đó, cần thiết phải vận dụng Blended learning một cách khoa học nhằm mang lại hiệu quả cao nhất. Áp dụng Blended learning nhằm đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn và cũng là giải pháp mang tính lâu dài của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên để đưa trường trở thành một trong những trường đại học số hàng đầu Việt Nam. Trên cơ sở những khó khăn trong phương pháp dạy học truyền thống cũng như những thiếu sót khi triển khai thực hiện dạy học trực tuyến hay thực hiện E-learning thì cần có một phương pháp dạy và học mới nhằm phát huy tối đa hiệu quả của học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học.

Tác giả tiến hành khảo sát 200 sinh viên K20 là những sinh viên đã học và thi xong môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học về việc dạy học trực tiếp (mô hình dạy học truyền thống) với dạy học E-learning thì đa số sinh viên được khảo sát đều cho rằng, với lớp học truyền thống có ưu việt trên một số khía cạnh như: tạo ra một môi trường tương tác giữa giảng viên với sinh viên, sinh viên với sinh viên (87% ở mức độ tốt và khá); Tính tích cực, tự giác của sinh viên được phát huy (64,5 % ở mức độ tốt và khá); Năng lực phản biện của sinh viên được phát huy trước một số những vấn đề mà giảng viên đưa ra (72% ở mức độ tốt và khá). Tuy nhiên, E-learning cũng thể hiện tính ưu việt trên một số những khía cạnh như: Tăng cường tính linh hoạt trong quá trình học tập của sinh viên (90,5% ở mức độ tốt và khá); Sinh viên có thể tiếp cận với nguồn tài liệu đa dạng, phong phú (74,5,5% ở mức độ tốt và khá). Như vậy, mỗi phương pháp đều có những ưu điểm riêng nhất định. Do đó, tìm ra được một phương pháp tối ưu kết hợp những ưu điểm của hai phương pháp này là điều vô cùng cần thiết (xem Bảng 1).

Qua Bảng 1, có thể thấy rằng, nội dung học liệu được giảng dạy theo mô hình E-learning được đa phần sinh

viên đã đánh giá tốt. Qua đó, sinh viên đã có sự cải thiện một cách đáng kể về kỹ năng về công nghệ thông tin. Trong việc quản lý thời gian học của mình thì sinh viên cũng đã chủ động hơn. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận không nhỏ sinh viên dành rất nhiều thời gian tham gia vào các hoạt động giải trí trên không gian mạng mà sao nhãng việc học. Vì vậy, việc học trực tuyến cũng chưa mang lại kết quả cao và còn rất nhiều những lí do khác nhau như: khả năng thụ động, lười suy nghĩ, sức ỳ quá lớn...

Trong quá trình giảng dạy các môn Lí luận Chính trị nói chung, môn Chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng thì cả 08 giảng viên của bộ môn Lí luận Chính trị của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông đều cho rằng: Việc ứng dụng Blended learning vào trong quá trình giảng dạy sẽ giúp cho sinh viên chủ động về thời gian cũng như không gian học tập. Đồng thời, khả năng tương tác của sinh viên được phát huy một cách đáng kể trong môi trường học tập Blended learning. Tuy nhiên, vẫn còn một số sinh viên chưa chủ động trong học online, tinh thần học tập chưa cao, ngại tương tác. Có rất nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn tới tình trạng này như: lối kết nối đường truyền, sinh viên chưa thật sự tự ý thức hoặc cũng có thể do nội dung thiết kế bài giảng chưa đủ sức lôi cuốn, hấp dẫn người học...

2.2.3. Quá trình triển khai ứng dụng Blended learning vào giảng dạy Chủ nghĩa Xã hội khoa học tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông

Blended learning đã được áp dụng một cách phổ biến trên thế giới nhưng ở Việt Nam thì hình thức này còn khá mới mẻ và mới chỉ được áp dụng một cách cục bộ ở một số trường. Tuy nhiên, khi đại dịch COVID-19 diễn ra thì Blended learning đã tác động tới tất cả các lĩnh vực trong đó có giáo dục. Trong tâm thế chưa thực sự chủ động toàn ngành giáo dục nói chung cũng như giáo dục đại học nói riêng đã chuyển sang áp dụng dạy học trên môi trường số nên còn gặp rất nhiều những

Bảng 1: So sánh mức độ đáp ứng yêu cầu môn học chủ nghĩa xã hội khoa học của mô hình dạy học E-learning và mô hình dạy học trực tiếp

(Tỉ lệ: %)

STT	Mức độ đáp ứng	Mô hình dạy học trực tiếp				Mô hình dạy học E-learning			
		Tốt	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Tính tích cực, tự giác của sinh viên được phát huy.	18	46,5	21	14,5	9,5	29	46,5	15
2	Tạo môi trường tương tác giữa giảng viên với giảng viên, sinh viên với sinh viên.	38,5	48,5	9,5	3,5	14	17,5	37	31,5
3	Năng lực phản biện của sinh viên được phát huy.	24,5	47,5	9	19	16,5	15,5	44	24
4	Tăng cường tính linh hoạt trong quá trình học tập của sinh viên.	6	22,5	29,5	42	79	11,5	8	1,5
5	Sinh viên tiếp cận nguồn tài liệu đa dạng.	7,5	26	65	1,5	52	22,5	14,5	11

khó khăn. Do đó, đòi hỏi đặt ra lúc này là yêu cầu tất cả giảng viên phải chủ động hơn nữa trong việc tiếp cận khoa học công nghệ để có thể đổi mới phương pháp dạy nhằm đáp ứng nhu cầu của thực tiễn.

Với sự tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng như sự phát triển của khoa học công nghệ thì việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quá trình dạy học giảng dạy là thiết yếu và giữ vai trò quan trọng. Công tác giảng dạy các môn Lí luận Chính trị nói chung cũng như môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên đều được giảng dạy theo cách học truyền thống trực tiếp trên lớp. Tuy nhiên, phương pháp này vẫn chưa mang lại hiệu quả một cách tối đa: sinh viên còn ỷ lại, chưa chủ động nghiên cứu và đọc tài liệu... Do đó, việc tìm ra một phương pháp giảng dạy mới để nâng cao chất lượng môn học, phát huy tính tích cực, tự giác của sinh viên đã được quan tâm nghiên cứu và thực hiện. Blended learning đã được nghiên cứu triển khai và áp dụng vào thực tiễn và cũng đã thu được những kết quả đáng kể. Sinh viên đã tích cực hơn, có sự chủ động hơn trong học tập.

Bên cạnh các buổi học trực tiếp thì giảng viên thực hiện các buổi học trực tuyến dựa trên một số nền tảng hỗ trợ học tập trực tuyến. Một số nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến như: LMS/LCMS cùng với các ứng dụng hỗ trợ khác như: Google Classroom, Zoom, Meet... để triển khai việc chuyển đổi hình thức giảng dạy và học tập. Các bước thực hiện gồm:

Bước 1: Trên giao diện trong hệ thống LCMS có hiển thị các lớp học phần trong học kì giảng viên đảm nhiệm giảng dạy. Trong đó sẽ có các mục:

- Thông tin lớp học gồm tên lớp học phần, tên môn học, tên giảng viên, bài giảng và đường link vào lớp học.

- Thông tin giảng viên: Tên giảng viên trực tiếp tham gia giảng dạy môn học.

- Thông tin sinh viên: Giảng viên Import/cập nhật danh sách lớp học phần lên hệ thống LCMS của nhà trường.

- Thảo luận: Giảng viên up những chủ đề, nội dung cho sinh viên thảo luận.

- Bài tập, kiểm tra tự luận: Giảng viên giao bài tập hoặc bài kiểm tra tự luận cho sinh viên.

- Kiểm tra trắc nghiệm: Giảng viên gửi bài kiểm tra trắc nghiệm.

- Theo dõi tiến độ: Theo dõi mức độ sinh viên đã hoàn thành được bao nhiêu % bài tập bổ trợ của môn.

- Gửi thông báo: Giảng viên có thể gửi một số những nội dung thông báo cho sinh viên trong mục này.

- Điểm danh: Mục này sẽ hiển thị số lần vắng, số lần đi học muộn của sinh viên.

- Điểm bài tập bổ trợ: Hiển thị số điểm sau khi sinh viên làm xong bài tập mỗi chương.

- Điểm thường xuyên: Giảng viên tạo danh sách điểm chuyên cần.

- Tài liệu: Giảng viên có thể gửi bổ sung thêm tài liệu liên quan tới môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học.

Bước 2: Giảng viên tiến hành giao nhiệm vụ cho sinh viên trên hệ thống. Sinh viên cần xem hết tất cả các video đã up trong lớp học phần trên hệ thống LCMS. Sau khi xem xong tất cả các video cần hoàn thiện phần bài tập bổ trợ cuối mỗi chương. Giảng viên có thể giao thêm một số nhiệm vụ học tập khác như: sinh viên trả lời các link câu hỏi trắc nghiệm, những câu hỏi thảo luận...

Bước 3: Giảng viên cung cấp tài liệu học tập bổ sung cho lớp giảng dạy. Giảng viên tiến hành cung cấp tài liệu giảng dạy, bài giảng bằng bản mềm lên lớp học phần môn học. Giảng viên tạo các link bài tập, file bài tập, bài kiểm tra trực tuyến. Tài liệu biên soạn dựa trên giáo trình môn Chủ nghĩa xã hội khoa học. Hệ thống tài liệu được cung cấp lên LCMS bao gồm: giáo trình, bài giảng, slide, video, bài tập bổ trợ. Mỗi chương của môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học được cấu trúc tương ứng với thời lượng 3 tiết. Mỗi tiết học 1 video với độ dài từ 15-20 phút được giảng viên quay trong Studio sau đó chỉnh sửa, hoàn thiện và up lên hệ thống LCMS. Cuối mỗi chương đều có một phần bài tập bổ trợ để giúp sinh viên có thể củng cố lại kiến thức. Bài giảng được nhóm giảng viên giảng dạy thiết kế theo đúng mẫu, chuẩn về nội dung và hình thức trước khi cung cấp cho sinh viên. Slide được giảng viên thiết kế đúng mẫu theo quy định của nhà trường.

Bước 4: Giảng viên giao bài tập bổ trợ cho sinh viên. Phần bài tập này giảng viên có thể giới hạn số lượng sinh viên được làm bao nhiêu lần. Mỗi lần làm trong khoảng thời gian bao nhiêu lâu. Sinh viên đăng nhập vào hệ thống LMS của mình và tiến hành làm các bài tập cũng như những nhiệm vụ giảng viên giao. Tài khoản đăng nhập do phòng đào tạo của nhà trường đã cung cấp. Quá trình thực hiện những nhiệm vụ được giao trên LMS của sinh viên được tiến hành ngoài thời gian học trên lớp. Khi sinh viên làm hết bài tập thì hệ thống sẽ hiển thị số điểm cũng như những câu hỏi mà sinh viên trả lời sai.

Bước 5: Trong quá trình giảng dạy, giảng viên tạo các chủ đề và chủ trì việc giảng dạy. Để quá trình thảo luận online được thực hiện thuận tiện, giảng viên sử dụng các công cụ như phần mềm Padlet. Giảng viên cho sinh viên làm bài tập trắc nghiệm trên một số phần mềm như: Quizizz, Kahoot, Word Wall... Giảng viên có thể lập một nhóm Zalo chung của lớp học để trong quá trình tự học hỗ trợ sinh viên một cách kịp thời nhất để phòng LMS/LCMS bị lỗi hệ thống.

Bước 6: Đánh giá kết học tập chấm bài tập, bài kiểm tra. Trên hệ thống LCMS giảng viên có thể tiến hành chấm điểm trực tiếp với những bài tập, bài kiểm tra đã

giao cho sinh viên. Hệ thống cũng sẽ hiển thị điểm và sinh viên sẽ xem được điểm của mình sau khi giảng viên cập nhật điểm. Để tiến hành quá trình kiểm tra, đánh giá sinh viên thì giảng viên cũng có thể sử dụng một số công cụ hỗ trợ như: Kahoot, Google Forms...

Trong năm học 2023 - 2024, nhà trường tiến hành triển khai việc ứng dụng Blended learning vào trong quá trình giảng dạy một cách chính thức. Năm học 2022 - 2023, mới chỉ triển khai thí nghiệm việc thực hiện. Do đó, để đánh giá một cách chính xác nhất và có sự so sánh giữa các phương pháp dạy và học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học về hiệu quả học tập thì chưa có một số liệu thống kê chính xác từ phòng đào tạo. Tại thời điểm này, sinh viên K21 của trường mới tiến hành thi xong môn học và các giảng viên đang tiến hành chấm điểm. Tuy nhiên, theo kết quả một số ca thi, phòng thi đã chấm xong thì số lượng sinh viên mỗi phòng dưới 4 điểm (tích D) chiếm tỉ lệ rất thấp giao động 1-2 sinh viên trên tổng số trung bình 37 sinh viên của mỗi phòng thi. Thậm chí, có phòng không có sinh viên nào dưới 4 điểm. Với tổng số 54 phòng thi mà theo số liệu giảng viên đã chấm thì tỉ lệ sinh viên dưới 4 điểm ước lượng rơi vào khoảng dưới 5%. Đó chỉ là số liệu thống kê điểm thi khi chưa tính với điểm chuyên cần trên lớp của sinh viên. So sánh với số liệu thống kê từ phòng đào tạo năm học 2022 - 2023 tỉ lệ sinh viên K20 trượt của

môn học này rơi vào hơn 8,6% thì con số này cũng cho thấy việc áp dụng Blended learning vào trong quá trình giảng dạy đã có những kết quả bước đầu khá khả quan.

3. Kết luận

Học tập kết hợp là một phương pháp giáo dục mới kết hợp công cụ kỹ thuật số với các phương pháp truyền thống cho phép sinh viên có thể học ở mọi lúc, mọi nơi. Phương pháp dạy học Blended learning vẫn là một "tiềm năng" cần khai thác ở Việt Nam hiện nay. Cùng với sự phát triển của công nghệ và xu thế hội nhập với nền giáo dục thế giới thì Blended learning sẽ là một trong những xu hướng tất yếu của giáo dục Việt Nam. Thực tế cho thấy, khi tiến hành áp dụng mô hình Blended learning vào giảng dạy học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học ở Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên sẽ nảy sinh những thách thức cũng như những khó khăn. Do đó, nhà trường cũng như đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn Lí luận Chính trị nói chung cũng như Chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng đang nỗ lực hàng ngày, hàng giờ để lựa chọn những phương án tối ưu nhất. Việc áp dụng Blended learning vào trong quá trình giảng dạy sẽ góp phần nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên cũng như khơi dậy được sự hứng thú và say mê của sinh viên trong quá trình học tập.

Tài liệu tham khảo

- [1] Victoria L. Timio, (2003), *ICT in Education*, United Nations Development Programme Bureau for Development Policy, New York.
- [2] Laura Staley, R. V. Noord, B. Gutsche, B. Hillman, E. Kellison, D. Musselman, (2008), *Blended learning guide Retrieved June*.
- [3] Vũ Thái Giang - Nguyễn Hoài Nam, (2019), *Dạy học kết hợp - Một hình thức phù hợp với dạy học đại học ở Việt Nam thời đại kỹ nguyên số*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 64, tr.165-177.
- [4] Trần Văn Hưng, (2019), *Dạy học kết hợp (B-learning) dựa vào phong cách học tập cho sinh viên ngành Sư phạm Tin học*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.
- [5] Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT *Quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, tổ chức đào tạo qua mạng*.

APPLICATION OF BLENDED LEARNING IN TEACHING SCIENTIFIC SOCIALISM AT THE UNIVERSITY OF INFORMATION AND COMMUNICATIONS TECHNOLOGY

Phung Thanh Hoa

Email: pthoa@ictu.edu.vn
University of Information and
Communications Technology - Thai Nguyen University
Road Z115, Quyet Thang, Thai Nguyen city,
Thai Nguyen province, Vietnam

ABSTRACT: *Blended learning is a popular approach in the context of digital transformation in education. However, it's important to study how to apply this method effectively to achieve the best results. In this article, the author discusses the teaching/learning practices of Scientific Socialism at the University of Information and Communications Technology - Thai Nguyen University. The survey results show that students' outcomes for the Scientific Socialism module are not effective when using either direct learning or E-learning methods. Therefore, the author recommends using a blended approach to teaching Political Theory and Scientific Socialism to achieve the highest effectiveness at the University of Information and Communications Technology.*

KEYWORDS: Combined teaching, online learning, Blended learning, lecturers, students.